

THỜI KHÓA BIỂU LÝ THUYẾT (dạng danh sách)

ĐẠI HỌC CHÍNH QUY VÀ CỬ NHÂN TÀI NĂNG, HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025

Thời gian học:

Khóa 2021, 2022 và 2024: 15 tuần. Bắt đầu từ ngày 16/09/2024, kết thúc 05/01/2025
Khóa 2023: 15 tuần. Bắt đầu từ ngày 30/09/2024, kết thúc 19/01/2025

Địa điểm học: Cơ sở Nguyễn Văn Cừ (NVC: cs1), Cơ sở Linh Trung (LT: cs2)
Ghi chú: NGH: Nhà điều hành (cơ sở Linh Trung)

Giờ BD - Giờ KT (NVCử)	Tiết (NVCử)	Tiết (LTrung)	Giờ BD - Giờ KT (LTrung)
07:00 - 07:50	1		
07:50 - 08:40	2	1	07:30 - 08:20
08:40 - 09:30	3	2	08:20 - 09:10
09:40 - 10:30	4	3	09:10 - 10:00
10:30 - 11:20	5	4	10:10 - 11:00
11:20 - 12:10	6	5	11:00 - 11:50
12:50 - 13:40	7	6	12:40 - 13:30
13:40 - 14:30	8	7	13:30 - 14:20
14:30 - 15:20	9	8	14:20 - 15:10
15:30 - 16:20	10	9	15:20 - 16:10
16:20 - 17:10	11	10	16:10 - 17:00
17:10 - 18:00	12		

STT	Lớp	Mã Lớp PDT	Mã HP	Tên HP	GVLТ	Trợ giảng	Lịch học	Phòng	Số SV dự kiến	Hủy
1	CQ2022/21	22_21	CSC10108	Thực quan hóa dữ liệu			T3 6-9		100	
2	CNTN2021	21TN	CSC10107	Thực tập thực tế			T2 4-6		47	
3	CNTN2021	21TN	CSC13007	Phát triển game			T4 4-6		45	
4	CNTN2021	21TN	CSC13003	Kiểm thử phần mềm			T5 4-6		30	
5	CNTN2022	22TN	CSC14003	Cơ sở trí tuệ nhân tạo			T2 4-6		37	
6	CNTN2022	22TN	CSC10105	Nhập môn tư duy thuật toán			T3 10-12		37	
7	CNTN2022	22TN	CSC10007	Hệ điều hành			T3 1-3		37	
8	CNTN2022	22TN	CSC15005	Nhập môn mã hóa – mật mã			T3 4-6		30	
9	CNTN2022	22TN	CSC16001	Đồ họa máy tính			T3 7-9		30	
10	CNTN2022	22TN	CSC13009	Phát triển phần mềm cho thiết bị di động			T4 1-3		35	
11	CNTN2022	22TN	CSC13002	Nhập môn công nghệ phần mềm			T5 1-3		37	
12	CNTN2023	23TNT1TN	CSC10004	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật			T3 1-4		42	

STT	Lớp	Mã Lớp PDT	Mã HP	Tên HP	GVLТ	Trợ giảng	Lịch học	Phòng	Số SV dự kiến	Hủy
13	CNTN2023	23TNT1TN	CSC10008	Mạng máy tính			T3 6-9		42	
14	CNTN2024	24TNT1TN	CSC10001	Nhập môn lập trình			T4 1-4		50	
15	CNTN2024	24TNT1TN	CSC00004	Nhập môn Công nghệ thông tin			T5 2-5		50	
16	CQ2021/1	21_1	CSC12107	Hệ thống thông tin phục vụ trí tuệ kinh doanh			T3 1-4		90	
17	CQ2021/1	21_1	CSC17106	Xử lý phân tích dữ liệu trực tuyến			T4 1-4		50	
18	CQ2021/1	21_1	CSC12110	Phân tích dữ liệu ứng dụng			T5 1-4		50	
19	CQ2021/1	21_1	CSC12005	Phát triển ứng dụng hệ thống thông tin hiện đại			T6 1-4		70	
20	CQ2021/1	21_1	CSC12106	Tương tác người – máy			T6 6-9		30	
21	CQ2021/21	21_21	CSC14114	Ứng dụng dữ liệu lớn			T2 6-9		60	
22	CQ2021/21	21_21	CSC14112	Sinh trắc học			T3 6-9		50	
23	CQ2021/21	21_21	CSC14117	Nhập môn lập trình kết nối vạn vật			T4 2-5		50	
24	CQ2021/21	21_21	CSC14109	Logic mờ và ứng dụng			T4 6-9		30	
25	CQ2021/21	21_21	CSC14120	Lập trình song song			T7 6-9		100	
26	CQ2021/22	21_21	CSC15001	An ninh máy tính			T2 6-9		70	
27	CQ2021/22	21_22	CSC15102	Phân tích mạng xã hội			T3 1-4		40	
28	CQ2021/22	21_22	CSC15011	Nhập môn ngôn ngữ học thống kê và ứng dụng			T3 6-9		30	
29	CQ2021/22	21_22	CSC15010	Blockchain và ứng dụng			T4 3-5		70	
30	CQ2021/22	21_22	CSC15106	Seminar Công nghệ tri thức			T5 1-4		30	
31	CQ2021/22	21_22	CSC15104	An toàn và phục hồi dữ liệu			T7 1-4		70	
32	CQ2021/22	21_22	CSC15009	Xử lý tín hiệu số			T7 6-9		30	

STT	Lớp	Mã Lớp PDT	Mã HP	Tên HP	GVLT	Trợ giảng	Lịch học	Phòng	Số SV dự kiến	Hủy
33	CQ2021/23	21_23	CSC16002	Phương pháp toán trong phân tích dữ liệu thị giác			T2 1-4		40	
34	CQ2021/23	21_23	CSC16107	Ứng dụng thị giác máy tính			T3 1-4		40	
35	CQ2021/23	21_23	CSC16104	Thị giác Robot			T4 1-4		30	
36	CQ2021/23	21_23	CSC16106	Nhập môn lập trình điều khiển thiết bị thông minh			T4 6-9		40	
37	CQ2021/23	21_23	CSC16102	Kỹ thuật lập trình xử lý ảnh số và video số			T5 6-9		40	
38	CQ2021/24	21_24	CSC17106	Xử lý phân tích dữ liệu trực tuyến			T2 1-4		40	
39	CQ2021/24	21_24	CSC17103	Khai thác dữ liệu đồ thị			T6 6-9		30	
40	CQ2021/24	21_24	CSC17107	Ứng dụng phân tích dữ liệu thông minh			T7 1-4		50	
41	CQ2021/24	21_24	CSC17102	Học sâu cho khoa học dữ liệu			T7 6-9		50	
42	CQ2021/3	21_3	CSC13106	Kiến trúc phần mềm			T3 1-4		100	
43	CQ2021/3	21_3	CSC13003	Kiểm thử phần mềm			T3 6-9		100	
44	CQ2021/3	21_3	CSC13112	Thiết kế giao diện			T4 2-5		70	
45	CQ2021/3	21_3	CSC13103	Nhập môn hệ thống phân tán			T4 6-9		70	
46	CQ2021/3	21_3	CSC13114	Phát triển ứng dụng web nâng cao			T5 1-4		50	
47	CQ2021/3	21_3	CSC13006	Quản lý dự án phần mềm			T5 7-10		50	
48	CQ2021/3	21_3	CSC13107	Mẫu thiết kế hướng đối tượng và ứng dụng			T6 1-4		50	
49	CQ2021/3	21_3	CSC13007	Phát triển game			T6 6-9		70	
50	CQ2021/3	21_3	CSC13118	Phát triển ứng dụng cho thiết bị di động nâng cao			T7 1-4		70	

STT	Lớp	Mã Lớp PDT	Mã HP	Tên HP	GVLT	Trợ giảng	Lịch học	Phòng	Số SV dự kiến	Hủy
51	CQ2021/31	21_31	CSC13003	Kiểm thử phần mềm			T2 6-9		60	
52	CQ2021/4	21_4	CSC11106	Truyền thông không dây			T6 6-9		30	
53	CQ2021/4	21_4	CSC11003	Lập trình mạng			T7 1-4		30	
54	CQ2021/4	21_4	CSC11112	Chuyên đề Hệ thống phân tán			T7 6-9		30	
55	CQ2021/5	21_5	CSC10102	Kiến tập nghề nghiệp			T7 1-4		130	
56	CQ2022/1	22_1	CSC12003	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu			T2 3-5		120	
57	CQ2022/1	22_1	CSC12002	Cơ sở dữ liệu nâng cao			T4 1-4		100	
58	CQ2022/1	22_1	CSC10007	Hệ điều hành			T5 6-9		80	
59	CQ2022/1	22_1	CSC13002	Nhập môn công nghệ phần mềm			T6 1-4		100	
60	CQ2022/1	22_1	CSC12109	Hệ thống thông tin doanh nghiệp			T7 1-4		90	
61	CQ2022/21	22_21	CSC17104	Lập trình cho khoa học dữ liệu			T2 6-9		90	
62	CQ2022/21	22_21	CSC14003	Cơ sở trí tuệ nhân tạo			T3 1-4		100	
63	CQ2022/21	22_21	CSC14111	Nhập môn thiết kế và phân tích giải thuật			T4 1-4		30	
64	CQ2022/21	22_21	CSC14119	Nhập môn khoa học dữ liệu			T6 1-4		70	
65	CQ2022/21	22_21	CSC10007	Hệ điều hành			T7 1-4		80	
66	CQ2022/22	22_22	CSC15006	Nhập môn xử lý ngôn ngữ tự nhiên			T2 1-4		80	
67	CQ2022/22	22_22	CSC14007	Nhập môn phân tích độ phức tạp thuật toán			T2 6-9		30	
68	CQ2022/22	22_22	CSC10007	Hệ điều hành			T3 1-4		80	
69	CQ2022/22	22_22	CSC14003	Cơ sở trí tuệ nhân tạo			T3 6-9		100	
70	CQ2022/22	22_22	CSC15005	Nhập môn mã hóa – mật mã			T5 8-10		60	
71	CQ2022/22	22_22	CSC15109	Nhập môn tính toán lượng tử			T6 6-9		40	

STT	Lớp	Mã Lớp PDT	Mã HP	Tên HP	GVLT	Trợ giảng	Lịch học	Phòng	Số SV dự kiến	Hủy
72	CQ2022/23	22_23	CSC16001	Đồ họa máy tính			T3 1-4		30	
73	CQ2022/23	22_23	CSC16005	Xử lý ảnh số và video số			T5 1-4		40	
74	CQ2022/3	22_3	CSC13001	Lập trình Windows			T2 1-4		60	
75	CQ2022/3	22_3	CSC13009	Phát triển phần mềm cho thiết bị di động			T3 6-9		60	
76	CQ2022/3	22_3	CSC13008	Phát triển ứng dụng web			T5 6-9		70	
77	CQ2022/3	22_3	CSC13002	Nhập môn công nghệ phần mềm			T6 1-4		100	
78	CQ2022/3	22_3	CSC10007	Hệ điều hành			T7 6-9		80	
79	CQ2022/31	22_31	CSC13008	Phát triển ứng dụng web			T3 1-4		60	
80	CQ2022/31	22_31	CSC13009	Phát triển phần mềm cho thiết bị di động			T4 1-4		60	
81	CQ2022/31	22_31	CSC13001	Lập trình Windows			T5 1-4		60	
82	CQ2022/4	22_4	CSC13002	Nhập môn công nghệ phần mềm			T3 1-4		100	
83	CQ2022/4	22_4	CSC14003	Cơ sở trí tuệ nhân tạo			T5 1-4		100	
84	CQ2022/4	22_4	CSC11004	Mạng máy tính nâng cao			T6 2-5		40	
85	CQ2022/4	22_4	CSC10007	Hệ điều hành			T7 1-4		80	
86	CQ2022/4	22_4	CSC11117	Hệ điều hành Linux và ứng dụng			T7 6-9		30	
87	CQ2022/5	22_5	CSC10006	Cơ sở dữ liệu			T3 6-9		60	
88	CQ2022/5	22_5	CSC10003	Phương pháp lập trình hướng đối tượng			T4 6-9		60	
89	CQ2022/5	22_5	CSC10009	Hệ thống máy tính			T7 6-9		60	
90	CQ2023/1	23CTT1	CSC10004	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật			T2 6-9		70	
91	CQ2023/1	23CTT1	MTH00050	Toán học tổ hợp			T3 6-9		70	
92	CQ2023/1	23CTT1	CSC10008	Mạng máy tính			T4 1-4		70	

STT	Lớp	Mã Lớp PDT	Mã HP	Tên HP	GVLТ	Trợ giảng	Lịch học	Phòng	Số SV dự kiến	Hủy
93	CQ2023/2	23CTT2	CSC10008	Mạng máy tính			T4 6-9		70	
94	CQ2023/2	23CTT2	MTH00050	Toán học tổ hợp			T5 6-9		70	
95	CQ2023/2	23CTT2	CSC10004	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật			T7 6-9		70	
96	CQ2023/3	23CTT3	MTH00050	Toán học tổ hợp			T4 6-9		70	
97	CQ2023/3	23CTT3	CSC10004	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật			T6 1-4		70	
98	CQ2023/3	23CTT3	CSC10008	Mạng máy tính			T7 6-9		70	
99	CQ2023/4	23CTT4	CSC10004	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật			T3 1-4		70	
100	CQ2023/4	23CTT4	MTH00050	Toán học tổ hợp			T4 1-4		70	
101	CQ2023/4	23CTT4	CSC10008	Mạng máy tính			T7 1-4		70	
102	CQ2023/5	23CTT5	MTH00050	Toán học tổ hợp			T2 6-9		70	
103	CQ2023/5	23CTT5	CSC10004	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật			T6 6-9		70	
104	CQ2023/5	23CTT5	CSC10008	Mạng máy tính			T7 1-4		70	
105	CQ2023/6	23CTT6	CSC10002	Kỹ thuật lập trình			T5 1-4		60	
106	CQ2024/1	24CTT1	CSC00004	Nhập môn Công nghệ thông tin			T6 1-4		80	
107	CQ2024/1	24CTT1	CSC10001	Nhập môn lập trình			T7 6-9		80	
108	CQ2024/2	24CTT2	CSC00004	Nhập môn Công nghệ thông tin			T3 6-9		80	
109	CQ2024/2	24CTT2	CSC10001	Nhập môn lập trình			T5 6-9		80	
110	CQ2024/3	24CTT3	CSC10001	Nhập môn lập trình			T6 6-9		80	
111	CQ2024/3	24CTT3	CSC00004	Nhập môn Công nghệ thông tin			T7 1-4		80	
112	CQ2024/4	24CTT4	CSC00004	Nhập môn Công nghệ thông tin			T5 3-5		80	
113	CQ2024/4	24CTT4	CSC10001	Nhập môn lập trình			T6 1-4		80	

STT	Lớp	Mã Lớp PDT	Mã HP	Tên HP	GVLT	Trợ giảng	Lịch học	Phòng	Số SV dự kiến	Hủy
114	CQ2024/5	24CTT5	CSC00004	Nhập môn Công nghệ thông tin			T5 6-9		80	
115	CQ2024/5	24CTT5	CSC10001	Nhập môn lập trình			T7 1-4		80	
116	TNTT2021	21TNT	CSC18105	Trí tuệ nhân tạo ứng dụng			T5 6-9		30	
117	TTNT2021	21TNT	CSC18101	Trí tuệ nhân tạo cho an ninh thông tin			T2 3-5		40	
118	TTNT2021	21TNT	CSC18001	Nhập môn học sâu			T7 6-9		40	
119	TTNT2023	23TNT1	CSC10008	Mạng máy tính			T2 6-9		60	
120	TTNT2023	23TNT1	CSC10004	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật			T3 1-4		55	
121	TTNT2023	23TNT1	MTH00050	Toán học tổ hợp			T5 1-4		100	
122	TTNT2024	24TNT1	CSC00009	Giới thiệu ngành Trí tuệ nhân tạo			T2 1-4		50	
123	TTNT2024	24TNT1	CSC10001	Nhập môn lập trình			T4 6-9		50	

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CQ2021
HOC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025
Thời gian học: từ 16/09/2024 đến 05/01/2025
Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1						
08:20 - 09:10	2						
09:10 - 10:00	3						
10:10 - 11:00	4						
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6						
13:30 - 14:20	7						
14:20 - 15:10	8						
15:20 - 16:10	9						
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN
CSC10204	Thực tập dự án tốt nghiệp	0 LT + 180 TH			Tốt nghiệp chung
CSC10251	Khóa luận tốt nghiệp	0 LT + 300 TH			Tốt nghiệp chung
CSC10252	Thực tập tốt nghiệp	0 LT + 300 TH			Tốt nghiệp chung

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CNTN2021

HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025

Thời gian học: từ 16/09/2024 đến 05/01/2025

Cơ sở: Nguyễn Văn Cừ

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
07:00 - 07:50	1						
07:50 - 08:40	2						
08:40 - 09:30	3						
09:40 - 10:30	4	Thực tập thực tế 47SV		Phát triển game 45SV	Kiểm thử phần mềm 30SV		
10:30 - 11:20	5						
11:20 - 12:10	6						
12:50 - 13:40	7						
13:40 - 14:30	8						
14:30 - 15:20	9						
15:30 - 16:20	10						
16:20 - 17:10	11						
17:10 - 18:00	12						

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN	
BAA00104	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	30 LT + 0 TH				BB KTGDĐC
CSC10107	Thực tập thực tế	30 LT + 60 TH				
CSC13003	Kiểm thử phần mềm	45 LT + 30 TH				
CSC13007	Phát triển game	45 LT + 30 TH				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP TTNT2021
HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025
Thời gian học: từ 16/09/2024 đến 05/01/2025
Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1	TTNTạo cho ANTT SV					
08:20 - 09:10	2						
09:10 - 10:00	3						
10:10 - 11:00	4						
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6				TTNTạo ứng dụng SV		Nhập môn học sâu SV
13:30 - 14:20	7						
14:20 - 15:10	8						
15:20 - 16:10	9						
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN	
BAA00104	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	30 LT + 0 TH				BB KTGDĐC
CSC16107	Ứng dụng thị giác máy tính	45 LT + 30 TH				
CSC18105	Trí tuệ nhân tạo ứng dụng	45 LT + 30 TH				
CSC18001	Nhập môn học sâu	45 LT + 30 TH				
CSC18101	Trí tuệ nhân tạo cho an ninh thông tin	45 LT + 30 TH				
CSC15009	Xử lý tín hiệu số	45 LT + 30 TH				
CSC12106	Tương tác người – máy	45 LT + 30 TH				
CSC14109	Logic mờ và ứng dụng	45 LT + 30 TH				
CSC14112	Sinh trắc học	45 LT + 30 TH				
CSC14120	Lập trình song song	45 LT + 30 TH				
CSC15010	Blockchain và ứng dụng	45 LT + 30 TH				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CQ2021/1
HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025
Thời gian học: từ 16/09/2024 đến 05/01/2025
Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1		HTTT phục vụ trí tuệ KD SV	Xử lý PTDL trực tuyến SV	PT DLưu Ứng dụng SV	PTƯD HTTT hiện đại SV	
08:20 - 09:10	2						
09:10 - 10:00	3						
10:10 - 11:00	4						
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6					Tương tác người - máy SV	
13:30 - 14:20	7						
14:20 - 15:10	8						
15:20 - 16:10	9						
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN	
BAA00104	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	30 LT + 0 TH				BB KTGDĐC
CSC12107	Hệ thống thông tin phục vụ trí tuệ kinh doanh	45 LT + 30 TH				
CSC12005	Phát triển ứng dụng hệ thống thông tin hiện đại	45 LT + 30 TH				
CSC12106	Tương tác người – máy	45 LT + 30 TH				
CSC12110	Phân tích dữ liệu ứng dụng	45 LT + 30 TH				
CSC17106	Xử lý phân tích dữ liệu trực tuyến	45 LT + 30 TH				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CQ2021/21

HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025

Thời gian học: từ 16/09/2024 đến 05/01/2025

Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1			NMLT kết nối vạn vật SV			
08:20 - 09:10	2						
09:10 - 10:00	3						
10:10 - 11:00	4						
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6	ƯD Dữ liệu lớn SV	Sinh trắc học SV	Logic mờ và ƯD SV			Lập trình song song SV
13:30 - 14:20	7						
14:20 - 15:10	8						
15:20 - 16:10	9						
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN	
CSC14114	Ứng dụng dữ liệu lớn	45 LT + 30 TH				
CSC14109	Logic mờ và ứng dụng	45 LT + 30 TH				
CSC14112	Sinh trắc học	45 LT + 30 TH				
CSC14117	Nhập môn lập trình kết nối vạn vật	45 LT + 30 TH				
CSC14120	Lập trình song song	45 LT + 30 TH				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CQ2021/24
HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025
Thời gian học: từ 16/09/2024 đến 05/01/2025
Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1	Xử lý PTDL trực tuyến SV					ƯD PTDL thông minh SV
08:20 - 09:10	2						
09:10 - 10:00	3						
10:10 - 11:00	4						
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6					Khai thác DL đồ thị SV	Học sâu cho KHDL SV
13:30 - 14:20	7						
14:20 - 15:10	8						
15:20 - 16:10	9						
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN	
CSC17107	Ứng dụng phân tích dữ liệu thông minh	45 LT + 30 TH				
CSC17102	Học sâu cho khoa học dữ liệu	45 LT + 30 TH				
CSC17103	Khai thác dữ liệu đồ thị	45 LT + 30 TH				
CSC17106	Xử lý phân tích dữ liệu trực tuyến	45 LT + 30 TH				
CSC14117	Nhập môn lập trình kết nối vạn vật	45 LT + 30 TH	(học chung CQ2021/21)			
CSC14120	Lập trình song song	45 LT + 30 TH	(học chung CQ2021/21)			
CSC15102	Phân tích mạng xã hội	45 LT + 30 TH	(học chung CQ2021/22)			

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CQ2021/22

HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025

Thời gian học: từ 16/09/2024 đến 05/01/2025

Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1		Phân tích mạng XH SV	Blockchain & ỨD SV	Seminar CNTT SV		An toàn và phục hồi Dữ liệu SV
08:20 - 09:10	2						
09:10 - 10:00	3						
10:10 - 11:00	4						
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6	An ninh máy tính SV	NM Ngôn ngữ học TK & UD SV				Xử lý tín hiệu số SV
13:30 - 14:20	7						
14:20 - 15:10	8						
15:20 - 16:10	9						
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN	
CSC15104	An toàn và phục hồi dữ liệu	45 LT + 30 TH				
CSC15106	Seminar Công nghệ tri thức	45 LT + 30 TH				
CSC15001	An ninh máy tính	45 LT + 30 TH				
CSC15009	Xử lý tín hiệu số	45 LT + 30 TH				
CSC15011	Nhập môn ngôn ngữ học thống kê và ứng dụng	45 LT + 30 TH				
CSC15010	Blockchain và ứng dụng	45 LT + 30 TH				
CSC15102	Phân tích mạng xã hội	45 LT + 30 TH				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CQ2021/23

HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025

Thời gian học: từ 16/09/2024 đến 05/01/2025

Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1	PP toán trong PTDL TG SV	Ứng dụng TGMT SV	Thị giác Robot SV			
08:20 - 09:10	2						
09:10 - 10:00	3						
10:10 - 11:00	4						
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6			NMLT ĐK TBị TMinh SV	KTLT xử lý AS và video số SV		
13:30 - 14:20	7						
14:20 - 15:10	8						
15:20 - 16:10	9						
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN	
CSC16002	Phương pháp toán trong phân tích dữ liệu thị giác	45 LT + 30 TH				
CSC16102	Kỹ thuật lập trình xử lý ảnh số và video số	45 LT + 30 TH				
CSC16104	Thị giác Robot	45 LT + 30 TH				
CSC16106	Nhập môn lập trình điều khiển thiết bị thông minh	45 LT + 30 TH				
CSC16107	Ứng dụng thị giác máy tính	45 LT + 30 TH				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CQ2021/3
HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025
Thời gian học: từ 16/09/2024 đến 05/01/2025
Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1		Kiến trúc phần mềm SV	Thiết kế giao diện SV	PTƯĐ Web nâng cao SV	Mẫu thiết kế HĐT SV	PTƯĐ cho TBĐĐ ncao SV
08:20 - 09:10	2						
09:10 - 10:00	3						
10:10 - 11:00	4						
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6		Kiểm thử phần mềm SV	NMHT Phân tán SV	QLDA phần mềm SV	Phát triển game SV	
13:30 - 14:20	7						
14:20 - 15:10	8						
15:20 - 16:10	9						
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN	
CSC13118	Phát triển ứng dụng cho thiết bị di động nâng cao	45 LT + 30 TH				
CSC13114	Phát triển ứng dụng web nâng cao	45 LT + 30 TH				
CSC13003	Kiểm thử phần mềm	45 LT + 30 TH				
CSC13006	Quản lý dự án phần mềm	45 LT + 30 TH				
CSC13007	Phát triển game	45 LT + 30 TH				
CSC13103	Nhập môn hệ thống phân tán	45 LT + 30 TH				
CSC13106	Kiến trúc phần mềm	45 LT + 30 TH				
CSC13107	Mẫu thiết kế hướng đối tượng và ứng dụng	45 LT + 30 TH				
CSC13112	Thiết kế giao diện	45 LT + 30 TH				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CQ2021/31

HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025

Thời gian học: từ 16/09/2024 đến 05/01/2025

Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1						
08:20 - 09:10	2						
09:10 - 10:00	3						
10:10 - 11:00	4						
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6	Kiểm thử phần mềm SV					
13:30 - 14:20	7						
14:20 - 15:10	8						
15:20 - 16:10	9						
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC					
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN
CSC13003	Kiểm thử phần mềm	45 LT + 30 TH			

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CQ2021/4
HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025
Thời gian học: từ 16/09/2024 đến 05/01/2025
Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1						Lập trình mạng SV
08:20 - 09:10	2						
09:10 - 10:00	3						
10:10 - 11:00	4						
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6					Truyền thông KDây SV	CĐề hệ thống phân tán SV
13:30 - 14:20	7						
14:20 - 15:10	8						
15:20 - 16:10	9						
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN	
CSC11112	Chuyên đề Hệ thống phân tán	45 LT + 30 TH				
CSC14117	Nhập môn lập trình kết nối vạn vật	45 LT + 30 TH				
CSC11003	Lập trình mạng	45 LT + 30 TH				
CSC11106	Truyền thông không dây	45 LT + 30 TH				
CSC15001	An ninh máy tính	45 LT + 30 TH				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CQ2021/5
HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025
Thời gian học: từ 16/09/2024 đến 05/01/2025
Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1						Kiến tập nghề nghiệp SV
08:20 - 09:10	2						
09:10 - 10:00	3						
10:10 - 11:00	4						
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6						
13:30 - 14:20	7						
14:20 - 15:10	8						
15:20 - 16:10	9						
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN	
CSC10102	Kiến tập nghề nghiệp	15 LT + 30 TH				

Ghi chú: Lớp chỉ học tập trung 1 buổi đầu tiên

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CNTN2022

HOC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025

Thời gian học: từ 16/09/2024 đến 05/01/2025

Cơ sở: Nguyễn Văn Cừ

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
07:00 - 07:50	1		Hệ điều hành SV	PT phần mềm cho TBDD SV	Nhập môn CNPM SV		
07:50 - 08:40	2						
08:40 - 09:30	3						
09:40 - 10:30	4	Cơ sở trí tuệ nhân tạo SV	NM Mã hóa mật mã SV				
10:30 - 11:20	5						
11:20 - 12:10	6						
12:50 - 13:40	7		Đồ họa máy tính SV				
13:40 - 14:30	8						
14:30 - 15:20	9						
15:30 - 16:20	10		NM Tư duy TToán SV				
16:20 - 17:10	11						
17:10 - 18:00	12						

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN	
BAA00102	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	30 LT + 0 TH				BB KTGDĐC
CSC10007	Hệ điều hành	45 LT + 30 TH				
CSC13002	Nhập môn công nghệ phần mềm	45 LT + 30 TH				
CSC14003	Cơ sở trí tuệ nhân tạo	45 LT + 30 TH				
CSC10105	Nhập môn tư duy thuật toán	45 LT + 30 TH				
CSC13009	Phát triển phần mềm cho thiết bị di động	45 LT + 30 TH				
CSC15005	Nhập môn mã hóa – mật mã	45 LT + 30 TH				
CSC16001	Đồ họa máy tính	45 LT + 30 TH				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP TTNT2022

HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025

Thời gian học: từ 16/09/2024 đến 05/01/2025

Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1						
08:20 - 09:10	2						
09:10 - 10:00	3						
10:10 - 11:00	4						
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6						
13:30 - 14:20	7						
14:20 - 15:10	8						
15:20 - 16:10	9						
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN
BAA00102	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	30 LT + 0 TH			BB KTGDĐC
CSC10007	Hệ điều hành	45 LT + 30 TH			
CSC14003	Cơ sở trí tuệ nhân tạo	45 LT + 30 TH			
CSC14004	Khai thác dữ liệu và ứng dụng	45 LT + 30 TH			
CSC15006	Nhập môn xử lý ngôn ngữ tự nhiên	45 LT + 30 TH			
CSC11004	Mạng máy tính nâng cao	45 LT + 30 TH			
CSC12002	Cơ sở dữ liệu nâng cao	45 LT + 30 TH			
CSC12003	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	45 LT + 30 TH			
CSC13009	Phát triển phần mềm cho thiết bị di động	45 LT + 30 TH			

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CQ2022/1
HOC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025
Thời gian học: từ 16/09/2024 đến 05/01/2025
Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1	Hệ quản trị CSDL SV		CSDL nâng cao SV		Nhập môn CNPM SV	HTTT doanh nghiệp SV
08:20 - 09:10	2						
09:10 - 10:00	3						
10:10 - 11:00	4						
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6				Hệ điều hành SV		
13:30 - 14:20	7						
14:20 - 15:10	8						
15:20 - 16:10	9						
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN
BAA00102	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	30 LT + 0 TH			BB KTGDĐC
CSC10007	Hệ điều hành	45 LT + 30 TH			
CSC13002	Nhập môn công nghệ phần mềm	45 LT + 30 TH			
CSC12002	Cơ sở dữ liệu nâng cao	45 LT + 30 TH			
CSC12003	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	45 LT + 30 TH			
CSC12109	Hệ thống thông tin doanh nghiệp	45 LT + 30 TH			

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CQ2022/21
HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025
Thời gian học: từ 16/09/2024 đến 05/01/2025
Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1		Cơ sở trí tuệ nhân tạo SV	NM TKế và PT GThuật SV		NM khoa học dữ liệu SV	Hệ điều hành SV
08:20 - 09:10	2						
09:10 - 10:00	3						
10:10 - 11:00	4						
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6	LT cho KHDL SV	Trực quan hóa DL SV				
13:30 - 14:20	7						
14:20 - 15:10	8						
15:20 - 16:10	9						
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN	
BAA00102	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	30 LT + 0 TH				BB KTGDĐC
CSC10007	Hệ điều hành	45 LT + 30 TH				
CSC10108	Trực quan hóa dữ liệu	45 LT + 30 TH				
CSC14003	Cơ sở trí tuệ nhân tạo	45 LT + 30 TH				
CSC14111	Nhập môn thiết kế và phân tích giải thuật	45 LT + 30 TH				
CSC14119	Nhập môn khoa học dữ liệu	45 LT + 30 TH				
CSC17104	Lập trình cho khoa học dữ liệu	45 LT + 30 TH				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CQ2022/22

HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025

Thời gian học: từ 16/09/2024 đến 05/01/2025

Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7		
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC		
07:30 - 08:20	1	NM xử lý NNgữ TNhiên SV	Hệ điều hành SV						
08:20 - 09:10	2								
09:10 - 10:00	3								
10:10 - 11:00	4								
11:00 - 11:50	5								
12:40 - 13:30	6	NMPT Độ phức tạp TT SV	Cơ sở trí tuệ nhân tạo SV			NM tính toán lượng tử SV			
13:30 - 14:20	7								
14:20 - 15:10	8				NM mã hoá-mật mã SV				
15:20 - 16:10	9								
16:10 - 17:00	10								
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC		

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN	
BAA00102	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	30 LT + 0 TH				BB KTGDĐC
CSC10007	Hệ điều hành	45 LT + 30 TH				
CSC14003	Cơ sở trí tuệ nhân tạo	45 LT + 30 TH				
CSC15005	Nhập môn mã hóa – mật mã	45 LT + 30 TH				
CSC15006	Nhập môn xử lý ngôn ngữ tự nhiên	45 LT + 30 TH				
CSC14007	Nhập môn phân tích độ phức tạp thuật toán	45 LT + 30 TH				
CSC15109	Nhập môn tính toán lượng tử	45 LT + 30 TH				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CQ2022/23

HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025

Thời gian học: từ 16/09/2024 đến 05/01/2025

Cơ sở: *Linh Trung*

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1		Đồ họa máy tính SV		Xử lý AS và VS SV		
08:20 - 09:10	2						
09:10 - 10:00	3						
10:10 - 11:00	4						
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6						
13:30 - 14:20	7						
14:20 - 15:10	8						
15:20 - 16:10	9						
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN
BAA00102	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	30 LT + 0 TH			BB KTGDĐC
CSC10007	Hệ điều hành	45 LT + 30 TH			
CSC14003	Cơ sở trí tuệ nhân tạo	45 LT + 30 TH			
CSC16001	Đồ họa máy tính	45 LT + 30 TH			
CSC16005	Xử lý ảnh số và video số	45 LT + 30 TH			

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CQ2022/3
HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025
Thời gian học: từ 16/09/2024 đến 05/01/2025
Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1	LT Windows SV				Nhập môn CNPM SV	
08:20 - 09:10	2						
09:10 - 10:00	3						
10:10 - 11:00	4						
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6		PTPM cho TBDD SV		PT ứng dụng web SV		Hệ điều hành SV
13:30 - 14:20	7						
14:20 - 15:10	8						
15:20 - 16:10	9						
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN	
BAA00102	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	30 LT + 0 TH				BB KTGDĐC
CSC10007	Hệ điều hành	45 LT + 30 TH				
CSC13002	Nhập môn công nghệ phần mềm	45 LT + 30 TH				
CSC13001	Lập trình Windows	45 LT + 30 TH				
CSC13008	Phát triển ứng dụng web	45 LT + 30 TH				
CSC13009	Phát triển phần mềm cho thiết bị di động	45 LT + 30 TH				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CQ2022/31
HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025

Thời gian học: từ 16/09/2024 đến 05/01/2025
Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1		PT ứng dụng web SV	PTPM cho TBDD SV	LT Windows SV		
08:20 - 09:10	2						
09:10 - 10:00	3						
10:10 - 11:00	4						
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6						
13:30 - 14:20	7						
14:20 - 15:10	8						
15:20 - 16:10	9						
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN	
CSC13008	Phát triển ứng dụng web	45 LT + 30 TH				
CSC13001	Lập trình Windows	45 LT + 30 TH				
CSC13009	Phát triển phần mềm cho thiết bị di động	45 LT + 30 TH				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CQ2022/4
HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025
Thời gian học: từ 16/09/2024 đến 05/01/2025
Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1		Nhập môn CNPM SV		Cơ sở CNTTạo SV	MMT nâng cao SV	Hệ điều hành SV
08:20 - 09:10	2						
09:10 - 10:00	3						
10:10 - 11:00	4						
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6						HĐH Linux và ỨD SV
13:30 - 14:20	7						
14:20 - 15:10	8						
15:20 - 16:10	9						
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN	
BAA00102	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	30 LT + 0 TH				BB KTGDĐC
CSC10007	Hệ điều hành	45 LT + 30 TH				
CSC14003	Cơ sở trí tuệ nhân tạo	45 LT + 30 TH				
CSC13002	Nhập môn công nghệ phần mềm	45 LT + 30 TH				
CSC11004	Mạng máy tính nâng cao	45 LT + 30 TH				
CSC11117	Hệ điều hành Linux và ứng dụng	45 LT + 30 TH				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CQ2022/5
HOC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025
Thời gian học: từ 16/09/2024 đến 05/01/2025
Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1		TH CSDL - N1, PM-DC202	TH HĐT - N1, PM-DC201			
08:20 - 09:10	2						
09:10 - 10:00	3		TH CSDL - N2, PM-DC202	TH HĐT - N2, PM-DC201			
10:10 - 11:00	4						
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6		Cơ sở dữ liệu SV	PPLT hướng đối tượng SV			Hệ thống máy tính SV
13:30 - 14:20	7						
14:20 - 15:10	8						
15:20 - 16:10	9						
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN	
CSC10003	Phương pháp lập trình hướng đối tượng	45 LT + 30 TH				
CSC10006	Cơ sở dữ liệu	45 LT + 30 TH				
CSC10009	Hệ thống máy tính	30 LT + 0 TH				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CNTN2023
HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025
Thời gian học: từ 30/09/2024 đến 19/01/2025
Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1	TH Toán tổ hợp - N1 PMT-D204	CTDL và giải thuật 41SV LT-F101 (CDIO)		Toán học tổ hợp SV cs2:F104		Vật lý ĐCương 2 cs2:NĐH6.7
08:20 - 09:10	2						
09:10 - 10:00	3						
10:10 - 11:00	4						
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6	TH CTDL - N1, PMT-D203	Mạng máy tính 41SV LT-F101 (CDIO)		Xác suất thống kê cs2:F202	TH XSTKê - N1	
13:30 - 14:20	7						
14:20 - 15:10	8						
15:20 - 16:10	9						
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN
BAA00013	Anh văn 3	30 LT + 30 TH	(học chung CQ)		BB KTGDĐC
PHY00002	Vật lý đại cương 2 (Điện từ - Quang)	45 LT + 0 TH	(học chung 23TNT1)		TC KTGDĐC
CHE00002	Hóa đại cương 2	30 LT + 30 BT	(học chung CQ)		TC KTGDĐC
CHE00082	Thực hành Hóa đại cương 2	0 LT + 60 TH	(học chung CQ)		TC KTGDĐC
BIO00002	Sinh đại cương 2	45 LT + 0 TH	(học chung CQ)		TC KTGDĐC
BIO00082	Thực tập Sinh đại cương 2	0 LT + 30 TH	(học chung CQ)		TC KTGDĐC
MTH00040	Xác suất thống kê	45 LT + 0 TH	(học chung 23TNT1)		BB KTGDĐC
MTH00085	Thực hành Xác suất thống kê	0 LT + 30 TH			BB KTGDĐC
MTH00050	Toán học tổ hợp	45 LT + 30 TH	(học chung 23TNT1)		BB KTGDĐC
CSC10004	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	45 LT + 30 TH			
CSC10008	Mạng máy tính	45 LT + 30 TH			

THỜI KHÓA BIỂU LỚP TTNT2023

HOC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025

Thời gian học: từ 30/09/2024 đến 19/01/2025

Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1		CTDL và giải thuật SV LT-F102 (CDIO)		Toán học tổ hợp SV cs2:F104	TH CTDL - N2, PMT-D203	Vật lý đại cương 2 cs2:NĐH6.7
08:20 - 09:10	2					TH Toán tổ hợp - N1, PMT-D204	
09:10 - 10:00	3					TH CTDL - N1, PMT-D203	
10:10 - 11:00	4					TH Toán tổ hợp - N2, PMT-D204	
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6	Mạng máy tính SV LT-F102 (CDIO)	TH XSTKê - N1		Xác suất thống kê cs2:F202		
13:30 - 14:20	7						
14:20 - 15:10	8		TH XSTKê - N2				
15:20 - 16:10	9						
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN	
PHY00002	Vật lý đại cương 2 (Điện từ - Quang)	45 LT + 0 TH				TC KTGDĐC
BAA00013	Anh văn 3	30 LT + 30 TH				BB KTGDĐC
CHE00002	Hóa đại cương 2	30 LT + 30 BT				TC KTGDĐC
CHE00082	Thực hành Hóa đại cương 2	0 LT + 60 TH				TC KTGDĐC
BIO00002	Sinh đại cương 2	45 LT + 0 TH				TC KTGDĐC
BIO00082	Thực tập Sinh đại cương 2	0 LT + 30 TH				TC KTGDĐC
MTH00040	Xác suất thống kê	45 LT + 0 TH				BB KTGDĐC
MTH00085	Thực hành Xác suất thống kê	0 LT + 30 TH				BB KTGDĐC
MTH00050	Toán học tổ hợp	45 LT + 30 TH				BB KTGDĐC
CSC10004	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	45 LT + 30 TH				
CSC10008	Mạng máy tính	45 LT + 30 TH				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CQ2023/1
HOC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025
Thời gian học: từ 30/09/2024 đến 19/01/2025
Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1		TH CTDL - N2, PMT-D203	Mạng máy tính SV cs2:F301		Vật lý đại cương 2 cs2:F107	
08:20 - 09:10	2		TH XSTKê - N1				
09:10 - 10:00	3		TH CTDL - N1, PMT-D203				
10:10 - 11:00	4		TH XSTKê - N2				
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6	CTDL và giải thuật SV cs2:F201	Toán học tổ hợp SV cs2:F205	TH Toán tổ hợp - N1, PMT-D204		Xác suất thống kê cs2:F207	
13:30 - 14:20	7						
14:20 - 15:10	8			TH Toán tổ hợp - N2, PMT-D204			
15:20 - 16:10	9						
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN	
PHY00002	Vật lý đại cương 2 (Điện từ - Quang)	45 LT + 0 TH				TC KTGDĐC
BAA00013	Anh văn 3	30 LT + 30 TH				BB KTGDĐC
CHE00002	Hóa đại cương 2	30 LT + 30 BT				TC KTGDĐC
CHE00082	Thực hành Hóa đại cương 2	0 LT + 60 TH				TC KTGDĐC
BIO00002	Sinh đại cương 2	45 LT + 0 TH				TC KTGDĐC
BIO00082	Thực tập Sinh đại cương 2	0 LT + 30 TH				TC KTGDĐC
MTH00040	Xác suất thống kê	45 LT + 0 TH				BB KTGDĐC
MTH00085	Thực hành Xác suất thống kê	0 LT + 30 TH				BB KTGDĐC
MTH00050	Toán học tổ hợp	45 LT + 30 TH				BB KTGDĐC
CSC10004	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	45 LT + 30 TH				
CSC10008	Mạng máy tính	45 LT + 30 TH				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CQ2023/2
HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025
Thời gian học: từ 30/09/2024 đến 19/01/2025
Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1	Vật lý đại cương 2 cs2:F207		<i>TH CTDL - N2, PMT-D203</i>	<i>TH Toán tổ hợp - N1</i> <i>PMT-D204</i>		
08:20 - 09:10	2			<i>TH XSTKê - N1</i>			
09:10 - 10:00	3			<i>TH CTDL - N1, PMT-D203</i>	<i>TH Toán tổ hợp - N2</i> <i>PMT-D204</i>		
10:10 - 11:00	4			<i>TH XSTKê - N2</i>			
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6	Xác suất thống kê cs2:F207		Mạng máy tính SV cs2:F107	Toán học tổ hợp SV cs2:F208		CTDL và giải thuật SV cs2:F104
13:30 - 14:20	7						
14:20 - 15:10	8						
15:20 - 16:10	9						
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN	
PHY00002	<i>Vật lý đại cương 2 (Điện từ - Quang)</i>	<i>45 LT + 0 TH</i>				<i>TC KTGĐBC</i>
BAA00013	Anh văn 3	30 LT + 30 TH				BB KTGĐBC
CHE00002	<i>Hóa đại cương 2</i>	<i>30 LT + 30 BT</i>				<i>TC KTGĐBC</i>
CHE00082	<i>Thực hành Hóa đại cương 2</i>	<i>0 LT + 60 TH</i>				<i>TC KTGĐBC</i>
BIO00002	<i>Sinh đại cương 2</i>	<i>45 LT + 0 TH</i>				<i>TC KTGĐBC</i>
BIO00082	<i>Thực tập Sinh đại cương 2</i>	<i>0 LT + 30 TH</i>				<i>TC KTGĐBC</i>
MTH00040	Xác suất thống kê	45 LT + 0 TH				BB KTGĐBC
MTH00085	Thực hành Xác suất thống kê	0 LT + 30 TH				BB KTGĐBC
MTH00050	Toán học tổ hợp	45 LT + 30 TH				BB KTGĐBC
CSC10004	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	45 LT + 30 TH				
CSC10008	Mạng máy tính	45 LT + 30 TH				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CQ2023/3

HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025

Thời gian học: từ 30/09/2024 đến 19/01/2025

Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1		Xác suất thống kê cs2:F205	TH Toán tổ hợp - N1 PMT-D204	TH XSTKê - N1	CTDL và giải thuật SV cs2:F201	
08:20 - 09:10	2						
09:10 - 10:00	3						
10:10 - 11:00	4			TH Toán tổ hợp - N2 PMT-D204	TH XSTKê - N2		
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6		TH CTDL - N1, PMT-D203	Toán học tổ hợp SV cs2:F307			Mạng máy tính SV cs2:D103
13:30 - 14:20	7						
14:20 - 15:10	8						
15:20 - 16:10	9		TH CTDL - N2, PMT-D203				
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN	
PHY00002	Vật lý đại cương 2 (Điện từ -	45 LT + 0 TH				TC KTGDĐC
BAA00013	Anh văn 3	30 LT + 30 TH				BB KTGDĐC
CHE00002	Hóa đại cương 2	30 LT + 30 BT				TC KTGDĐC
CHE00082	Thực hành Hóa đại cương 2	0 LT + 60 TH				TC KTGDĐC
BIO00002	Sinh đại cương 2	45 LT + 0 TH				TC KTGDĐC
BIO00082	Thực tập Sinh đại cương 2	0 LT + 30 TH				TC KTGDĐC
MTH00040	Xác suất thống kê	45 LT + 0 TH				BB KTGDĐC
MTH00085	Thực hành Xác suất thống kê	0 LT + 30 TH				BB KTGDĐC
MTH00050	Toán học tổ hợp	45 LT + 30 TH				BB KTGDĐC
CSC10004	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	45 LT + 30 TH				
CSC10008	Mạng máy tính	45 LT + 30 TH				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CQ2023/4

HOC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025

Thời gian học: từ 30/09/2024 đến 19/01/2025

Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	
07:30 - 08:20	1	Xác suất thống kê cs2:F302	CTDL và giải thuật SV cs2:F308	Toán học tổ hợp SV cs2:F308	TH CTDL - N2, PMT-D203		Mạng máy tính SV cs2:D103	
08:20 - 09:10	2							
09:10 - 10:00	3							
10:10 - 11:00	4				TH CTDL - N1, PMT-D203			
11:00 - 11:50	5							
12:40 - 13:30	6	TH Toán tổ hợp - N2, PMT-D204	Vật lý đại cương 2 cs2:F204	TH XSTKê - N1				
13:30 - 14:20	7							
14:20 - 15:10	8	TH Toán tổ hợp - N1, PMT-D204						
15:20 - 16:10	9			TH XSTKê - N2				
16:10 - 17:00	10							
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN
PHY00002	Vật lý đại cương 2 (Điện từ - Quang)	45 LT + 0 TH			TC KTGDĐC
BAA00013	Anh văn 3	30 LT + 30 TH			BB KTGDĐC
CHE00002	Hóa đại cương 2	30 LT + 30 BT			TC KTGDĐC
CHE00082	Thực hành Hóa đại cương 2	0 LT + 60 TH			TC KTGDĐC
BIO00002	Sinh đại cương 2	45 LT + 0 TH			TC KTGDĐC
BIO00082	Thực tập Sinh đại cương 2	0 LT + 30 TH			TC KTGDĐC
MTH00040	Xác suất thống kê	45 LT + 0 TH			BB KTGDĐC
MTH00085	Thực hành Xác suất thống kê	0 LT + 30 TH			BB KTGDĐC
MTH00050	Toán học tổ hợp	45 LT + 30 TH			BB KTGDĐC
CSC10004	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	45 LT + 30 TH			
CSC10008	Mạng máy tính	45 LT + 30 TH			

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CQ2023/5
HOC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025
Thời gian học: từ 30/09/2024 đến 19/01/2025
Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1	TH CTDL - N1, PMT-D203	Vật lý đại cương 2 cs2:F302	Xác suất thống kê cs2:F304		TH XSTKê - N1	Mạng máy tính SV cs2:F201
08:20 - 09:10	2						
09:10 - 10:00	3						
10:10 - 11:00	4	TH CTDL - N2, PMT-D203				TH XSTKê - N2	
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6	Toán học tổ hợp SV cs2:F202	TH Toán tổ hợp - N1, PMT-D204			CTDL và giải thuật SV cs2:F107	
13:30 - 14:20	7						
14:20 - 15:10	8						
15:20 - 16:10	9		TH Toán tổ hợp - N2, PMT-D204				
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN	
PHY00002	Vật lý đại cương 2 (Điện từ - Quang)	45 LT + 0 TH				TC KTGDĐC
BAA00013	Anh văn 3	30 LT + 30 TH				BB KTGDĐC
CHE00002	Hóa đại cương 2	30 LT + 30 BT				TC KTGDĐC
CHE00082	Thực hành Hóa đại cương 2	0 LT + 60 TH				TC KTGDĐC
BIO00002	Sinh đại cương 2	45 LT + 0 TH				TC KTGDĐC
BIO00082	Thực tập Sinh đại cương 2	0 LT + 30 TH				TC KTGDĐC
MTH00040	Xác suất thống kê	45 LT + 0 TH				BB KTGDĐC
MTH00085	Thực hành Xác suất thống kê	0 LT + 30 TH				BB KTGDĐC
MTH00050	Toán học tổ hợp	45 LT + 30 TH				BB KTGDĐC
CSC10004	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	45 LT + 30 TH				
CSC10008	Mạng máy tính	45 LT + 30 TH				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CQ2023/6

HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025

Thời gian học: từ 30/09/2024 đến 19/01/2025

Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1				Kỹ thuật lập trình SV cs2:NĐH7.7		
08:20 - 09:10	2						
09:10 - 10:00	3						
10:10 - 11:00	4						
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6				TH KTLT - N1, PMT-C202		
13:30 - 14:20	7						
14:20 - 15:10	8						
15:20 - 16:10	9						
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN	
CSC10002	Kỹ thuật lập trình	45 LT + 30 TH				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CNTN2024

HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025

Thời gian học: từ 16/09/2024 đến 05/01/2025

Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1		Toán rời rạc cs2:D108	Nhập môn lập trình SV LT-F101(CDIO)	Nhập môn CNTT SV LT-F101(CDIO)	Vi tích phân 1B cs2:E202	
08:20 - 09:10	2						
09:10 - 10:00	3						
10:10 - 11:00	4						
11:00 - 11:50	5	TH NMCNTT - N1, PMT-C201					
12:40 - 13:30	6	TH NMLT - N1, PMT-C201			TH Toán RR, N1		
13:30 - 14:20	7						
14:20 - 15:10	8						
15:20 - 16:10	9						
16:10 - 17:00	10				TH Vi tích phân 1B, N1		
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN	
BAA00011	Anh văn 1	30 LT + 30 TH	học chung CQ			BB KTGDĐC
BAA00021	Thể dục 1	15 LT + 30 TH	học chung CQ			BB KTGDĐC
BAA00030	Giáo dục quốc phòng	LT + 0 TH	học chung CQ			BB KTGDĐC
MTH00003	Vi tích phân 1B	45 LT + 0 TH	học chung CQ			BB KTGDĐC
MTH00081	Thực hành Vi tích phân 1B	0 LT + 30 TH	học chung CQ			BB KTGDĐC
MTH00041	Toán rời rạc	45 LT + 0 TH	học chung CQ			BB KTGDĐC
MTH00086	Thực hành Toán rời rạc	0 LT + 30 TH	học chung CQ			BB KTGDĐC
CSC00004	Nhập môn Công nghệ thông tin	45 LT + 30 TH				
CSC10001	Nhập môn lập trình	45 LT + 30 TH				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP TTNT2024
HOC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025
Thời gian học: từ 16/09/2024 đến 05/01/2025
Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	
07:30 - 08:20	1	GT ngành TTNTạo SV LT-F102 (CDIO)	Toán rời rạc cs2:D108	TH NMLT - N1, PMT-C202	TH Toán RR, N2 TH Vi tích phân 1B, N1	Vi tích phân 1B cs2:E202		
08:20 - 09:10	2			TH NMLT - N2, PMT-C202	TH Toán RR, N1 TH Vi tích phân 1B, N2			
09:10 - 10:00	3							
10:10 - 11:00	4							
11:00 - 11:50	5							
12:40 - 13:30	6			Nhập môn lập trình SV LT-F102 (CDIO)	TH GT ngành TTTN - N1, PMT-C201			
13:30 - 14:20	7				TH GT ngành TTTN - N2, PMT-C201			
14:20 - 15:10	8							
15:20 - 16:10	9							
16:10 - 17:00	10							
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN
BAA00011	Anh văn 1	30 LT + 30 TH			BB KTGDĐC
BAA00021	Thể dục 1	15 LT + 30 TH			BB KTGDĐC
BAA00030	Giáo dục quốc phòng	LT + 0 TH			BB KTGDĐC
MTH00003	Vi tích phân 1B	45 LT + 0 TH			BB KTGDĐC
MTH00081	Thực hành Vi tích phân 1B	0 LT + 30 TH			BB KTGDĐC
MTH00041	Toán rời rạc	45 LT + 0 TH			BB KTGDĐC
MTH00086	Thực hành Toán rời rạc	0 LT + 30 TH			BB KTGDĐC
CSC00006	Giới thiệu ngành Trí tuệ nhân tạo	45 LT + 30 TH			
CSC10001	Nhập môn lập trình	45 LT + 30 TH			

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CQ2024/1
HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025
Thời gian học: từ 16/09/2024 đến 05/01/2025
Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1			TH Toán RR, N1		Nhập môn CNTT SV cs2:D108	Toán rời rạc cs2:E104
08:20 - 09:10	2						
09:10 - 10:00	3						
10:10 - 11:00	4						
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6		TH NMCNTT - N1, PMT-C201 TH NMLT - N2, PMT-C202	TH Vi tích phân 1B, N1	Vi tích phân 1B cs2:E102	Nhập môn lập trình SV cs2:E206	
13:30 - 14:20	7						
14:20 - 15:10	8		TH NMCNTT - N2, PMT-C201 TH NMLT - N1, PMT-C202	TH Vi tích phân 1B, N2			
15:20 - 16:10	9						
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN
BAA00011	Anh văn 1	30 LT + 30 TH			BB KTGDĐC
BAA00021	Thể dục 1	15 LT + 30 TH			BB KTGDĐC
BAA00030	Giáo dục quốc phòng	LT + 0 TH			BB KTGDĐC
MTH00003	Vi tích phân 1B	45 LT + 0 TH			BB KTGDĐC
MTH00081	Thực hành Vi tích phân 1B	0 LT + 30 TH			BB KTGDĐC
MTH00041	Toán rời rạc	45 LT + 0 TH			BB KTGDĐC
MTH00086	Thực hành Toán rời rạc	0 LT + 30 TH			BB KTGDĐC
CSC00004	Nhập môn Công nghệ thông tin	45 LT + 30 TH			
CSC10001	Nhập môn lập trình	45 LT + 30 TH			

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CQ2024/2
HOC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025
Thời gian học: từ 16/09/2024 đến 05/01/2025
Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1			TH Toán RR, N1	TH NMCNTT - N1, PMT-C201	Toán rời rạc cs2:E204	
08:20 - 09:10	2			TH Vi tích phân 1B, N2	TH NMLT - N2, PMT-C202		
09:10 - 10:00	3			TH Toán RR, N2 TH Vi tích phân 1B, N1	TH NMCNTT - N2, PMT-C201		
10:10 - 11:00	4				TH NMLT - N1, PMT-C202		
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6	Vi tích phân 1B cs2:E103	Nhập môn CNTT SV cs2:NGH5.8		Nhập môn lập trình SV cs2:NGH7.7		
13:30 - 14:20	7						
14:20 - 15:10	8						
15:20 - 16:10	9						
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN
BAA00011	Ảnh văn 1	30 LT + 30 TH			BB KTGDĐC
BAA00021	Thẻ dực 1	15 LT + 30 TH			BB KTGDĐC
BAA00030	Giáo dục quốc phòng	LT + 0 TH			BB KTGDĐC
MTH00003	Vi tích phân 1B	45 LT + 0 TH			BB KTGDĐC
MTH00081	Thực hành Vi tích phân 1B	0 LT + 30 TH			BB KTGDĐC
MTH00041	Toán rời rạc	45 LT + 0 TH			BB KTGDĐC
MTH00086	Thực hành Toán rời rạc	0 LT + 30 TH			BB KTGDĐC
CSC00004	Nhập môn Công nghệ thông tin	45 LT + 30 TH			
CSC10001	Nhập môn lập trình	45 LT + 30 TH			

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CQ2024/3
HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025
Thời gian học: từ 16/09/2024 đến 05/01/2025
Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7			
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC			
07:30 - 08:20	1	TH Toán RR, N1 TH Vi tích phân 1B, N2	TH NMCNTT - N1, PMT-C201			Toán rời rạc cs2:E102	Nhập môn CNTT SV cs2:D108			
08:20 - 09:10	2									
09:10 - 10:00	3	TH Toán RR, N2 TH Vi tích phân 1B, N1	TH NMCNTT - N2, PMT-C201							
10:10 - 11:00	4									
11:00 - 11:50	5									
12:40 - 13:30	6	TH NMLT - N1, PMT-C202		Vi tích phân 1B cs2:E103		Nhập môn lập trình SV cs2:NGH5.8				
13:30 - 14:20	7									
14:20 - 15:10	8	TH NMLT - N2, PMT-C202								
15:20 - 16:10	9									
16:10 - 17:00	10									
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC			

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN
BAA00011	Anh văn 1	30 LT + 30 TH			BB KTGDĐC
BAA00021	Thể dục 1	15 LT + 30 TH			BB KTGDĐC
BAA00030	Giáo dục quốc phòng	LT + 0 TH			BB KTGDĐC
MTH00003	Vi tích phân 1B	45 LT + 0 TH			BB KTGDĐC
MTH00081	Thực hành Vi tích phân 1B	0 LT + 30 TH			BB KTGDĐC
MTH00041	Toán rời rạc	45 LT + 0 TH			BB KTGDĐC
MTH00086	Thực hành Toán rời rạc	0 LT + 30 TH			BB KTGDĐC
CSC00004	Nhập môn Công nghệ thông tin	45 LT + 30 TH			
CSC10001	Nhập môn lập trình	45 LT + 30 TH			

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CQ2024/4
HOC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025
Thời gian học: từ 16/09/2024 đến 05/01/2025
Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1	Vi tích phân 1B cs2:E103	Toán rời rạc cs2:D103			Nhập môn lập trình SV cs2:F308	
08:20 - 09:10	2				Nhập môn CNTT SV cs2:E106		
09:10 - 10:00	3						
10:10 - 11:00	4						
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6	TH Toán RR, N1 TH Vi tích phân 1B, N2				TH NMCNTT - N1, PMT-C201	
13:30 - 14:20	7					TH NMLT - N2, PMT-C202	
14:20 - 15:10	8	TH Toán RR, N2 TH Vi tích phân 1B, N1				TH NMCNTT - N2, PMT-C201	
15:20 - 16:10	9					TH NMLT - N1, PMT-C202	
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN
BAA00011	Anh văn 1	30 LT + 30 TH			BB KTGDĐC
BAA00021	Thế dục 1	15 LT + 30 TH			BB KTGDĐC
BAA00030	Giáo dục quốc phòng	LT + 0 TH			BB KTGDĐC
MTH00003	Vi tích phân 1B	45 LT + 0 TH			BB KTGDĐC
MTH00081	Thực hành Vi tích phân 1B	0 LT + 30 TH			BB KTGDĐC
MTH00041	Toán rời rạc	45 LT + 0 TH			BB KTGDĐC
MTH00086	Thực hành Toán rời rạc	0 LT + 30 TH			BB KTGDĐC
CSC00004	Nhập môn Công nghệ thông tin	45 LT + 30 TH			
CSC10001	Nhập môn lập trình	45 LT + 30 TH			

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CQ2024/5
HOC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025
Thời gian học: từ 16/09/2024 đến 05/01/2025
Cơ sở: Linh Trung

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
		Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC	Tiết 1 ở cơ sở NVC
07:30 - 08:20	1		TH Vi tích phân 1B, N2			TH Toán RR, N1	Nhập môn lập trình SV cs2:E204
08:20 - 09:10	2						
09:10 - 10:00	3						
10:10 - 11:00	4		TH Vi tích phân 1B, N1			TH Toán RR, N2	
11:00 - 11:50	5						
12:40 - 13:30	6		Vi tích phân 1B cs2:D103	TH NMCNTT - N1, PMT-C201	Nhập môn CNTT SV cs2:E104	Toán rời rạc cs2:D108	
13:30 - 14:20	7			TH NMLT - N2 PMT-C202			
14:20 - 15:10	8			TH NMCNTT - N2, PMT-C201			
15:20 - 16:10	9			TH NMLT - N1, PMT-C202			
16:10 - 17:00	10						
		Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC	Tiết 12 ở cơ sở NVC

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	GIẢNG VIÊN LÝ THUYẾT	TRỢ GIẢNG	LOẠI HỌC PHẦN
BAA00011	Anh văn 1	30 LT + 30 TH			BB KTGDĐC
BAA00021	Thẻ dực 1	15 LT + 30 TH			BB KTGDĐC
BAA00030	Giáo dục quốc phòng	LT + 0 TH			BB KTGDĐC
MTH00003	Vi tích phân 1B	45 LT + 0 TH			BB KTGDĐC
MTH00081	Thực hành Vi tích phân 1B	0 LT + 30 TH			BB KTGDĐC
MTH00041	Toán rời rạc	45 LT + 0 TH			BB KTGDĐC
MTH00086	Thực hành Toán rời rạc	0 LT + 30 TH			BB KTGDĐC
CSC00004	Nhập môn Công nghệ thông tin	45 LT + 30 TH			
CSC10001	Nhập môn lập trình	45 LT + 30 TH			